

Bản án số: 12/2020/HS-ST

Ngày: 05-5-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phát Triễn.

Bà Quang Kim Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2020/HSST-QĐ, ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Đặng Văn Tình E, sinh ngày: 03/3/1999; tại Đồng Tháp; nơi cư trú: ấp A L B, xã Đ Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn D và bà Phan Thị Lệ H; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày 13/12/2019 đến ngày 22/12/2019; tạm giam: từ ngày 22/12/2019 đến nay; bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1. Bùi Văn Quy - sinh năm: 1962 (vắng mặt); nơi cư trú: ấp T P, xã T P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

2. Lê Văn Xưa - sinh năm: 1973 (vắng mặt)

3. Lê Tấn Dũng - sinh năm: 2000 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: 361A/TK, ấp T K, xã T T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 08 giờ 55 phút ngày 13/12/2019, Tổ tuần tra Công an huyện Lai Vung tiến hành tuần tra trên tuyến đường Tỉnh lộ ĐT851, khi đến đoạn thuộc ấp L K, xã L H thì phát hiện Đặng Văn Tình E điều khiển xe mô tô biển số 66H9-9196 màu xanh-đen, loại Wave (xe của ông Lê Văn X giao cho con là anh Lê Tấn D quản lý và sử dụng, Dừng cho Tình E mượn) có biểu hiện nghi vấn nên lực lượng tuần tra ra hiệu dừng xe để kiểm tra thì phát hiện trong túi quần Jean phía trước bên phải của Tình E đang mặc có gói thuốc lá hiệu Jet, bên trong gói thuốc có 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín dạng nắp kẹp một đầu có chứa tinh thể rắn màu trắng, Tình E khai là ma túy nên Tổ tuần tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật gồm: 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín dạng nắp kẹp một đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng đã được niêm phong ký hiệu A1; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 01 xe mô tô biển số 66H9-9196 màu xanh-đen, loại Wave; 01 điện thoại di động có dòng chữ Samsung, số Imei 1: 352614/06/527334/6, số Imei 2: 352615/06/527334/3 và 163.000 đồng; Điện thoại và tiền là của Tình E.

Tại bản kết luận giám định số 993/KL-KTHS ngày 15/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín dạng nắp kẹp một đầu đã được niêm phong ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 9,617 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn trả mẫu tinh thể rắn trong phong bì ký hiệu A1 còn lại sau giám định có khối lượng 9,122 gam.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSLVg, ngày 13/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Đặng Văn Tình E ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Đặng Văn Tình E khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đặng Văn Tình E yêu cầu được nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Samsung và 163.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, Đặng Văn Tình E có hành vi tàng trữ 01 bịch ma túy có khối lượng 9,617 gam loại Methamphetamine; khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Đặng Văn Tình E từ 06 năm đến 07 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt đối với bị cáo số tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Về xử lý vật

chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn trong phong bì ký hiệu A1 còn lại sau giám định có khối lượng 9,122 gam và 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Tình E 01 điện thoại di động có dòng chữ Samsung, số Imei 1: 352614/06/527334/6, số Imei 2: 352615/06/527334/3 và 163.000 đồng nhưng giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng và tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Vinh mà Tình E khai có hành vi đưa ma túy cho Tình E đi giao cho người mua thì Cơ quan điều tra chưa xác định, làm rõ được đối với người tên Vinh và người mua ma túy của Vinh, khi nào làm rõ được sẽ xét xử lý sau.

Bị cáo Đặng Văn Tình E thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Đặng Văn Tình E đã có hành vi tàng trữ 01 bịch ma túy có khối lượng 9,617 gam loại Methamphetamine để tàng trữ nhằm mục đích sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của bị cáo là có căn cứ, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Đặng Văn Tình E có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) ..., Methamphetamine, ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;
... ..”.

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Văn Tình E là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, qua đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận không nhỏ trong nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên, vì vậy việc đưa bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, ngoài ra cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án rất là nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như bị cáo.

[4] Đối với đối tượng tên Vinh mà bị cáo Tình E khai là đã đưa ma túy cho Tình E để đi giao cho một người thanh niên khác ở bến xe Phương Trang huyện Lai Vung, nhưng trên đường đi thì Tình E bị Công an bắt giữ; Cơ quan điều tra chưa xác định, làm rõ được đối với người tên Vinh và người mua ma túy của Vinh, Cơ quan Công an điều tra huyện Lai Vung đang tiếp tục xác minh, điều tra khi nào làm rõ sẽ xem xét xử lý sau.

[5] Đối với người làm chứng Bùi Văn Q vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án ông Q trình bày: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày ngày 13/12/2019 anh chạy xe trên tỉnh lộ ĐT851, khi đến đoạn thuộc ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thì chứng kiến Tổ tuần tra Công an huyện Lai Vung bắt quả tang hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo Tình E, ngoài ra ông không biết gì.

Đối với người làm chứng Lê Văn X vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án ông X trình bày: xe mô tô biển số 66H9-9196 màu xanh-đen, loại Wave là của ông, nhưng ông giao xe này lại cho con ông là anh Lê Tấn Dũng quản lý và sử dụng, việc Dũng cho Tình E mượn xe thì ông không biết gì. Hiện tại ông đã nhận lại xe và không yêu cầu gì.

Đối với người làm chứng Lê Tấn D vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án anh D trình bày: Anh là bạn của Tình E, xe mô tô biển số 66H9-9196 màu xanh-đen, loại Wave là của cha anh giao cho anh quản lý và sử dụng, sáng ngày 13/12/2019 anh có cho Tình E mượn xe đi công việc, việc Tình E tàng trữ ma túy thì anh không biết gì.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Đặng Văn Tình E thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, đã được niêm phong, trên phong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP-CÔNG AN HUYỆN LAI VUNG”, có chữ ký của Đặng Văn Tình E, có chữ ký và ghi họ tên Điều tra viên Lê Thanh T, có chữ ký và ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, có chữ ký và ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N, có đóng dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, được ký hiệu A1, bên trong có chứa tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 9,122 gam; 01 (một) vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Tình E: 01 (một) điện thoại di động, trên điện thoại có dòng chữ Samsung, màu trắng, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, có số IMEI1: 352614/06/527334/6, IMEI2: 352615/06/527334/3; 01 (một) gói niêm phong có chữ ký và ghi họ tên Đặng Văn Tình E và Lê Thanh T bên trong có chứa Tiền Việt Nam: 163.000 đồng (Một trăm sáu mươi ba ngàn đồng); do không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo; nhưng giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng, tiền và tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Tình E phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn Tình E 06 sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo Đặng Văn Tình E 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, đã được niêm phong, trên phong bì có chữ “CÔNG AN TỈNH ĐỒNG THÁP-CÔNG AN HUYỆN LAI VUNG”, có chữ ký của Đặng Văn Tình E, có chữ ký và ghi họ tên Điều tra viên Lê Thanh T, có chữ ký và ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, có chữ ký và ghi họ tên Nguyễn Văn Bé N, có đóng dấu mộc đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Đồng Tháp, được ký hiệu A1, bên trong có chứa tinh thể rắn còn lại sau giám định có khối lượng 9,122 gam; 01 (một) vỏ thuốc lá hiệu Jet.

Trả lại cho bị cáo Đặng Văn Tình E: 01 (một) điện thoại di động, trên điện thoại có dòng chữ Samsung, màu trắng, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng, có số IMEI1: 352614/06/527334/6, IMEI2: 352615/06/527334/3; 01 (một) gói niêm phong có chữ ký và ghi họ tên Đặng Văn Tình E và Lê Thanh T bên trong có chứa Tiền Việt Nam: 163.000 đồng (Một trăm sáu mươi ba ngàn đồng); nhưng giao Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Hiện vật chứng, tiền và tài sản trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Văn Tình E phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 05/5/2020.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Văn Út